

# CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP - TỪ CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH ĐẾN THỰC TIỄN THỰC HIỆN

## TWO-TIER LOCAL GOVERNMENT - FROM POLICY ORIENTATION TO IMPLEMENTATION IN PRACTICE

NGUYỄN VĂN HÙNG (\*)

**Tóm tắt:** Cuộc cách mạng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đang được tiến hành khẩn trương, bảo đảm xây dựng hệ thống chính trị và chính quyền các cấp tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Bài viết phân tích thực trạng công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong quá trình xây dựng, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, những kết quả đạt được cũng như một số khó khăn, vướng mắc. Trên cơ sở đó, rút ra bài học kinh nghiệm, tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp hướng tới nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công, hỗ trợ phát triển bền vững trong thời gian tới...

**Từ khóa:** Chính quyền địa phương 02 cấp; chính sách; chủ trương; thực tiễn thực hiện.

**Abstract:** The ongoing reform to restructure the organizational apparatus of the political system is being implemented with urgency, aiming to build a streamlined, strong, and efficient political and administrative system at all levels. This article analyzes the current state of leadership and direction in the process of developing and implementing the two-tier local government model, highlighting achieved results as well as existing difficulties and challenges. On that basis, it draws lessons learned and proposes directions for further improving the organizational model of two-tier local government, with a view to enhancing the quality of public service delivery and supporting sustainable development in the coming period.

**Keywords:** Two-tier local government; policy; orientation; implementation in practice.

Ngày nhận bài: 15/01/2026 Ngày biên tập: 15/3/2026 Ngày duyệt đăng: 19/3/2026

### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cơ quan liên quan

Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo: trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương lần thứ 6 khóa XII và trước yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ phát triển mới, với quyết tâm chính trị cao nhất, Ban Chấp

hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã quyết định tổng kết toàn diện việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW (Bộ Chính trị, Kết luận số 101-KL/TW ngày 11/11/2024) trong toàn hệ thống chính trị; thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW do đồng chí Tổng Bí thư trực tiếp làm Trưởng ban; đề ra những quyết sách đổi mới quyết liệt, mạnh mẽ, định hướng cụ thể nội dung, yêu cầu đối với từng cấp, mỗi cơ quan, tổ chức trong thực hiện cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức

(\*) TS; Viện Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

bộ máy của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và địa phương, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ, khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế, bất cập về tổ chức bộ máy kéo dài trong thời gian qua.

Đồng chí Tổng Bí thư và các đồng chí lãnh đạo chủ chốt đã làm việc với các cơ quan Trung ương và địa phương; các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư được phân công phụ trách các địa phương (Ban Chấp hành Trung ương, Quyết định số 284-QĐ/TW ngày 12/4/2025) để nắm chắc tình hình, theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai công tác chuẩn bị, sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành của hệ thống chính trị địa phương 02 cấp và định hướng công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp.

Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Chỉ đạo ban hành 41 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổng kết, định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy đồng bộ từ Trung ương đến địa phương; trong đó có 16 văn bản chỉ đạo để xác định rõ mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nhiệm vụ, đơn vị thực hiện, định hướng nội dung cụ thể, thời gian hoàn thành nhiệm vụ được tính theo từng ngày và điều chỉnh tiến độ phù hợp tình hình thực tiễn. Đồng thời yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương khẩn trương thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính, xây dựng, hoàn thiện thể chế, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, vận hành theo mô hình mới, bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả... Ban Tổ chức Trung ương đã ban hành 43 văn bản thẩm định, tham gia ý kiến; 16 văn bản hướng dẫn thực hiện tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, triển khai các phương án, định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Trung ương và rất nhiều văn bản gửi xin ý kiến các cấp ủy, tổ chức đảng.

Đảng ủy Quốc hội phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy Chính phủ và các cơ quan liên quan

lãnh đạo, chỉ đạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, ban hành 50 nghị quyết việc sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, 34 luật để thể chế hóa chủ trương của Đảng về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; quyết liệt, khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện thể chế, cơ chế vận hành các cơ quan, đơn vị, tổ chức của hệ thống hành chính nhà nước theo đúng yêu cầu, chỉ đạo của Trung ương, bảo đảm bộ máy đi vào hoạt động ổn định, thông suốt, liên tục, hiệu quả từ ngày 01/3/2025; mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đi vào hoạt động ổn định từ ngày 01/7/2025.

Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị ở Trung ương nghiêm túc, khẩn trương thực hiện nghị quyết, kết luận của Trung ương, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo; lập ban chỉ đạo và ban hành nghị quyết, kết luận lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy trong phạm vi lãnh đạo, quản lý; xây dựng kế hoạch, đề án, phương án sắp xếp các cơ quan của Quốc hội, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị theo định hướng của Trung ương, phù hợp đặc điểm, tình hình từng cơ quan, đơn vị, tổ chức; xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban, bộ, cơ quan, đơn vị, tổ chức.

Về công tác ban hành văn bản, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành 56 quyết định, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quy chế làm việc của tất cả các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức ở Trung ương và địa phương, bảo đảm nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, các cơ quan, đơn vị, tổ chức vận hành thông suốt.

Quốc hội đã ban hành 03 nghị quyết (Nghị quyết, 2025) về: việc tổ chức các cơ quan của Quốc hội; quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật và nhiều luật khác.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Văn phòng Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan, đơn vị trong hệ thống Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân.

Chính phủ đã ban hành 24 nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; các bộ, cơ quan ngang bộ đã ban hành 14 thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn ở địa phương bảo đảm bộ máy các bộ, ngành, cơ quan ở Trung ương, cấp tỉnh đi vào hoạt động ổn định từ ngày 01/3/2025 theo đúng yêu cầu và bộ máy các cơ quan, đơn vị, tổ chức ở địa phương hoạt động thông suốt, đồng bộ với sắp xếp đơn vị hành chính 02 cấp từ ngày 01/7/2025.

### **2. Một số kết quả trong công tác tổ chức thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp**

#### **2.1. Về tổ chức bộ máy, biên chế**

*Về tổ chức bộ máy:* giảm từ 63 tỉnh, thành phố còn 34 tỉnh, thành phố; giảm từ 10.035 đơn vị hành chính cấp xã xuống còn 3.321 đơn vị; kết thúc hoạt động của 696 đơn vị hành chính cấp huyện. Giảm 29 đảng bộ tỉnh, thành phố; giảm 329 cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp ủy cấp tỉnh; giảm 85 đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng. Kết thúc hoạt động của 66 đảng ủy, 644 đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh, cấp huyện; 694 đảng bộ cấp huyện và 4.162 cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp ủy cấp huyện. Giảm 344 cơ quan tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, 1.235 đầu mối cấp phòng ở cơ quan tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh. Thành lập mới 3.321 đảng bộ xã, phường, đặc khu, lập 10.660 cơ quan, đơn vị trực thuộc đảng ủy cấp xã (bao gồm 696 trung tâm chính trị cấp xã). Giảm 710 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (tương ứng giảm 60,4%), giảm 8.289 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (giảm 100%); 9.916 phòng chuyên môn cấp xã được thành lập tại các xã, phường, đặc khu. Giảm 29 thanh tra cấp tỉnh, 1.695 đầu mối cấp phòng và tương đương (giảm 694 thanh tra cấp huyện, 1.001 thanh tra sở).



*Ảnh minh họa*

*Về biên chế:* giai đoạn từ tháng 11/2024 đến ngày 15/10/2025, cả hệ thống chính trị có 146.846 người đã có quyết định nghỉ việc.

#### **2.2. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức**

Việc kiện toàn, sắp xếp, bố trí cán bộ ở các cơ quan Trung ương, địa phương khi sắp xếp, sáp nhập được triển khai kịp thời, bài bản, với cách làm chặt chẽ, thận trọng, phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu chính trị đặt ra, qua đó tạo được sự đồng thuận, thống nhất cao trong hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, đảng viên; trong đó Trung ương đã sắp xếp, bố trí đối với 134 lượt nhân sự thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, công tác ở các ban, bộ, ngành, đơn vị ở Trung ương và 222 lượt nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư của 04 đảng ủy trực thuộc Trung ương mới thành lập; 1.853 lượt nhân sự tham gia ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư và chức danh lãnh đạo chủ chốt của 23 địa phương sau sáp nhập, hợp nhất (tính cả 11 địa phương không hợp nhất, sáp nhập là 2.411 nhân sự).

Chính sách cán bộ được quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời. Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã lãnh đạo, chỉ đạo Đảng ủy Chính phủ kịp thời, thường xuyên nắm tình hình và đặc biệt yêu cầu phải giải quyết dứt điểm việc chi trả chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy (Kết luận số 183-KL/TW của Bộ Chính trị).

### 2.3. Về phân cấp, phân quyền

Trên cơ sở các luật, nghị quyết của Quốc hội và các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, cơ quan liên quan tích cực, chủ động, trách nhiệm trong tham mưu, đề xuất, đến nay có 2.541/6.738 nhiệm vụ, thẩm quyền của các bộ, cơ quan ngang bộ được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý ngành được phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Cụ thể: 1) Có 1.377 nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền (949 nhiệm vụ phân cấp cho địa phương, chiếm 68,9%); 2) Có 1.164 nhiệm vụ được phân định thẩm quyền (859 nhiệm vụ chuyển cho chính quyền cấp xã, chiếm 73,8%; 188 nhiệm vụ chuyển cho chính quyền cấp tỉnh, chiếm 16,2%; 117 nhiệm vụ chuyển sang cấp khu vực hoặc cắt bỏ khi kết thúc hoạt động của cấp huyện, chiếm 10%). Đồng thời, các bộ, cơ quan ngang bộ đã đẩy mạnh phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ Trung ương cho địa phương, đến nay tỷ lệ nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền thuộc giải quyết của Trung ương còn 44%; của địa phương là 56%. Tính đến ngày 05/9/2025, có 741 thủ tục hành chính phân cấp, phân quyền từ Trung ương xuống cho địa phương, 346 thủ tục hành chính phân định thẩm quyền giải quyết của cấp huyện cho cấp tỉnh, cấp xã; 298 thủ tục hành chính đã được bãi bỏ; 14 Bộ đã tiến hành công khai đầy đủ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia với 1.383/1.385 thủ tục hành chính.

Chính quyền cấp tỉnh đã chủ động nghiên cứu để phân cấp, giao nhiệm vụ cho chính quyền cấp xã thực hiện, nhằm tháo gỡ những điểm nghẽn về cơ chế “xin cho”; hiện có 14 địa phương đã chủ động tiếp tục phân cấp 173 nhiệm vụ, thẩm quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc cấp tỉnh và chính quyền địa phương cấp xã để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực trên địa bàn, bảo đảm phù hợp điều kiện, đặc điểm và yêu cầu thực tiễn.

### 2.4. Về kiểm soát quyền lực

Bộ Chính trị đã ban hành các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để thể chế hóa thành chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực: công tác cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; công tác xây dựng pháp luật; quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. Các quy định này hợp lại thành một hệ thống thể chế về kiểm soát quyền lực, góp phần hoàn thiện việc thực hiện nguyên tắc về tổ chức bộ máy nhà nước, đó là quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp giữa 03 quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp và kiểm soát quyền lực.

### 2.5. Về cải cách hành chính

Giai đoạn từ tháng 11/2024 đến nay, cả nước đã đề xuất bãi bỏ 519 thủ tục hành chính, đơn giản hóa 2.421 thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh (đạt 60,14% so với kế hoạch). Toàn quốc đã đưa vào hoạt động 3.139 Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã tại 32/34 địa phương (riêng Hà Nội và Quảng Ninh áp dụng mô hình một cấp). Các trung tâm này bước đầu vận hành ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính. Đặc biệt, nhiều địa phương đã triển khai mô hình mới như trung tâm điều hành tập trung, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong tiếp nhận hồ sơ, biểu mẫu điện tử, giúp rút ngắn thời gian xử lý, tăng tính minh bạch và giảm tiếp xúc trực tiếp.

### 2.6. Về hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp sau sắp xếp

Sau khi sắp xếp, chính quyền địa phương đã nhanh chóng ổn định, hoạt động thông suốt, bảo đảm sự liên tục trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tham mưu, tập hợp, vận động quần chúng, không tạo khoảng trống trong quản lý nhà nước, không bỏ trống địa bàn, lĩnh vực, không để ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của xã hội, của người dân, doanh nghiệp.

Các Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã được bố trí trụ sở riêng, có cán bộ trực thường xuyên, hỗ trợ người dân và doanh

nghiệp tra cứu, giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm việc thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn khi triển khai mô hình đơn vị hành chính 02 cấp. Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến tiếp tục được vận hành hiệu quả; từ ngày 01/7 đến 10/9/2025, các địa phương đã tiếp nhận 6,6 triệu hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 91%. Cùng với đó, hơn 3 triệu giao dịch điện tử được thực hiện, với tổng giá trị 1,7 nghìn tỷ đồng, cho thấy mức độ tham gia ngày càng cao của người dân, doanh nghiệp vào dịch vụ công trực tuyến.

### 3. Một số bài học kinh nghiệm được rút ra từ thực tiễn thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

*Một là*, quán triệt thật sâu sắc quan điểm “dân là gốc” và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”, đồng tâm, nhất trí của cả hệ thống chính trị khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

*Hai là*, phải có sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, thống nhất với quyết tâm chính trị cao nhất của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư, các cấp ủy, tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở.

*Ba là*, xác định rõ mục tiêu, tầm nhìn chiến lược về phát triển đất nước trong “Kỷ nguyên phát triển mới” và từng bước hiện thực hóa khát vọng “Việt Nam hùng cường vào năm 2045”, coi đây là kim chỉ nam cho mọi hành động, quyết sách và là ngọn đuốc soi đường cho sự nghiệp phát triển đất nước trong giai đoạn tới.

*Bốn là*, nêu cao trách nhiệm, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, nhất là các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

*Năm là*, chủ động định hướng thông tin, đẩy mạnh công tác quán triệt, tuyên truyền

công khai, minh bạch, kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước và làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, sắp xếp đơn vị hành chính, tạo sự thống nhất cao trong Đảng và sự đồng thuận sâu rộng trong xã hội.

*Sáu là*, công tác tổ chức triển khai được thực hiện nghiêm túc, quyết liệt với trách nhiệm cao nhất, chủ động, linh hoạt, sáng tạo; không chủ quan, nóng vội, nhưng cũng không cầu toàn, làm đến đâu chắc đến đó, thực hiện phương châm “vừa chạy vừa xếp hàng”, “vừa làm vừa rút kinh nghiệm”; tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số; kịp thời nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh./

#### Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Chính trị, *Kết luận số 101-KL/TW ngày 11/11/2024 về chủ trương tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.*

2. Ban Chấp hành Trung ương, *Quyết định số 284-QĐ/TW ngày 12/4/2025 về việc phân công Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư chỉ đạo các đảng ủy, tỉnh ủy, thành ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.*

3. Nghị quyết số 178/2025/QH15 ngày 18/02/2025 về việc tổ chức các cơ quan của Quốc hội, Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, Nghị quyết số 206/2025/QH15 về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi), Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi).

4. Kết luận số 183-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư yêu cầu các bộ, ban, ngành và địa phương chỉ đạo xử lý giải quyết dứt điểm chế độ, chính sách đối với các đối tượng cán bộ, công chức chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 31/8/2025; sau thời điểm này sẽ kết thúc.